

Số: 06/2026/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 07 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 128/2025/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam.

Địa chỉ: Số 198, đường Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàng Kiếm, Thành phố Hà Nội. (nay là số 198, đường Trần Quang Khải, phường Hoàng Kiếm, Thành phố Hà Nội).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Nhựt T – Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Sa Đéc – Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Tháp (theo giấy ủy quyền số 64/UQ-VCB-ĐTH ngày 14/7/2025).

Địa chỉ: Số 289, đường Hùng Vương, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Chị Cao Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 440 Nguyễn Sinh Sắc, khóm Cầu Đình, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Cao Th Nhã, sinh năm 1964.

Bà Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1964.

Cùng địa chỉ: Số 345 Nguyễn Sinh Sắc, khóm Phú Mỹ, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Th, ông Nhã, bà M là anh M Ngọc Đức, sinh năm 1970. Địa chỉ: Số 234/7/7, khóm Hòa Khánh, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

Bà Phạm Thị Tuyết M, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Số 284, ấp T Hưng, xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên hệ: Nguyễn Sinh Sắc, khóm Cầu Đình, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

Ông Lê Văn Mười Một, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Số 50, ấp T Phú, xã T Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Cao Nguyễn Ngọc Th đồng ý trả cho trả cho Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam số tiền vốn và lãi tạm tính đến ngày 07/7/2025 là 17.163.063.342 đồng (Mười bảy tỷ một trăm sáu mươi ba triệu, không trăm sáu mươi ba ngàn, ba trăm bốn mươi hai đồng) trong đó vốn gốc là 16.650.000.000 đồng, nợ lãi là 513.063.342 đồng;

- Chị Th đồng ý tiếp tục trả lãi phát sinh trên dư nợ gốc từ ngày 08/7/2025 theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng cho vay số 01/2022/NHNT.ĐT/SĐ ngày 15/02/2022 và Hợp đồng cho vay hạn mức số APPL 00324998.HDCTD.KHCN ngày 20/12/2024.

- Trường hợp chị Cao Nguyễn Ngọc Th không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, thì Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 573/2020/VCB – ĐT/SĐ ngày 28/12/2020 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 273/2021/VCB – ĐT/SĐ ngày 11/06/2021.

- Bà Phạm Thị Tuyết M và ông Lê Văn Mười Một không có ý kiến hay yêu cầu, tranh chấp gì đối với việc thuê đất trong vụ kiện này. Trường hợp, chị Th không trả được nợ cho Ngân hàng thì bà M, ông Một đồng ý giao các thửa đất trên cho cơ quan có thẩm quyền phát mãi, kê biên để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hai bên thỏa thuận:

Chị Cao Nguyễn Ngọc Th tự nguyện nộp 62.581.531 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam số tiền tạm ứng án phí 62.582.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0004123 ngày 09/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Số tiền 400.000 đồng, Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam tự nguyện nộp (đã nộp đủ và chi xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND Khu vực 8;
- Phòng THADS Khu vực 8;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kiều